

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 33/2020/HS-ST

Ngày: 08/7/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Huỳnh Văn Nhân**.

2/ Ông **Nguyễn Việt Thành**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Huỳnh PH** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Bảo Quốc** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 7 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 254/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Thanh T (T 2 xi)**, sinh ngày 30/11/1978 tại Quảng Nam, Đà Nẵng.

Nơi cư trú: Số 049, tổ 7, ấp 1C, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: Như trên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn H (chết); và bà Lê Thúy H, sinh năm 1948; vợ: Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1983; con có 02 người sinh năm 2003 và 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/11/2019 theo Lệnh truy nã số 22 ngày 05/6/2000 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Cần Thơ. Ngoài ra bị cáo còn bị tạm giam từ ngày 27/11/1999 đến ngày 14/4/2000.

* Người bị hại: Bà Huỳnh Thị Mỹ Ph, sinh năm 1978.

Trú quán: Ấp 10, thị trấn VT.

Địa chỉ: 233/34/5 NVC, phường AH, quận NK, thành phố CT. Vắng mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Lê Phước Tr, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 69/13, đường HV, phường TB, quận NK, thành phố CT. Vắng mặt.

2/ Trần Quang Tr, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 75, đường BVD, phường AH, quận NK, thành phố CT. Có mặt.

3/ Nguyễn Đăng Kh, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 11/1A, đường CMT8, phường CK, quận NK, thành phố CT. Vắng mặt.

4/ Nguyễn Trần Ng, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 14, đường PNL, phường AH, quận NK, thành phố CT. Vắng mặt.

5/ Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1982.

Địa chỉ: 194/26 đường PNL, phường AH, quận NK, thành phố CT. Vắng mặt.

* Người làm chứng: Bà Lê Thúy H, sinh năm 1948.

Địa chỉ: Tổ 7, khu vực BPA, phường LT, quận BT, thành phố CT. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 19/6/1999 sau khi uống rượu xong Ngô Thanh T, Nguyễn Trần Ng, Lê Phước Tr (Út), Trần Quang Tr (Tr Nhí), Nguyễn Đăng Kh và Nguyễn Hoàng M thống nhất với nhau đi đến lộ cát đường vào Vành đai phi trường 31 (nay là đường Nguyễn Huệ, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ) để cùng nhau cướp tài sản của người khác lấy tiền tiêu xài. Ng, T, Tr (Nhí), Kh và M đi bằng xe lô, Lê Phước Tr đi xe đạp cùng Kiệt (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể). Khi đi đến trước nhà hàng Phi Long thì cả nhóm phát hiện anh Diệp Đông Y đang chạy xe đạp chở chị Huỳnh Thị Mỹ Ph chạy cùng chiều trên người chị Ph có đeo vàng nên thống nhất sẽ cướp vàng của chị Ph. Cả nhóm kêu xe dừng lại, Kh và M trả tiền xe còn T, Ng và Tr (Nhí) đến chặn xe của của anh Y; tất cả uy hiếp đánh anh Y. Ng đến khống chế chị Ph, bịt miệng giật dây chuyền và kiềng vàng nhưng không được. Kh và M sau khi trả tiền xe lô cũng chạy đến giúp sức Ng để giật vàng của chị Ph. Lúc này, Tr (Út) cùng Kiệt chạy xe đạp đến, Tr (Út) giao xe cho Kiệt rồi tham gia đánh anh Y. Sau khi giật được tài sản của chị Ph, Ng bỏ chạy thì cả nhóm bỏ chạy theo. Anh Y cùng quần chúng nhân dân đuổi theo và bắt giữ được Lê Phước Tr (Út). Số vàng cướp được cả nhóm bán được 146.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 20/9/1999 Nguyễn Đăng Kh và ngày 21/9/1999 Nguyễn Hoàng M và Trần Quang Tr đến Cơ quan thành phố Cần Thơ, tỉnh Cần Thơ đầu thú; Ngày 13/10/1999 Nguyễn Trần Ng bị Công an thành phố Cần Thơ, tỉnh Cần Thơ bắt.

Đối với Ngô Thanh T sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn đến ngày 24/11/1999 thì bị bắt, sau đó đến ngày 14/4/2000 thì được đình chỉ điều tra và trả tự do. Sau đó, T bỏ khỏi địa pH cho đến ngày 20/11/2019 thì bị bắt theo Lệnh truy nã.

Đối với Nguyễn Trần Ng, Lê Phước Tr, Trần Quang Tr, Nguyễn Đăng Kh, Nguyễn Hoàng M đã bị Toà án nhân dân tỉnh Cần Thơ xét xử sơ thẩm và Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao xét xử phúc thẩm. Hiện Bản án đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét giải quyết trong bản án này.

Đối với phần dân sự trong vụ án, tại công văn số 05 ngày 02.01.2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ xác nhận phần dân sự của vụ án đã được thi hành xong. Hiện bị hại là Huỳnh Thị Mỹ Ph đã bỏ khỏi địa pH không xác định được địa chỉ, vì vậy nếu bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có yêu cầu sẽ xem xét giải quyết trong vụ kiện dân sự khác.

Về nhân thân lai lịch của Ngô Thanh T: Tại thời điểm khởi tố bị can năm 1999 T khai sinh năm 1983 và không có tài liệu nào khác để xác định độ tuổi của T cũng như nơi đăng ký hộ khẩu thường trú. Tuy nhiên, quá trình phục hồi điều tra căn cứ vào tài liệu thu thập được tại Công an huyện Long Thành, Đồng Nai và lời khai của mẹ ruột và chị ruột T đã đủ cơ sở xác định Ngô Thanh T, sinh ngày 30.11.1978, có hộ khẩu thường trú tại xã PT, huyện LT, tỉnh ĐN (bản khai nhân khẩu ngày 21/8/1998) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã ra quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị can theo đúng quy định pháp luật.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKSBT ngày 20/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã truy tố Ngô Thanh T về tội “Cướp tài sản” theo điểm a khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo Ngô Thanh T khai nhận, do vụ án đã thực hiện nhiều năm nên bị cáo không nhớ rõ nhưng bị cáo thừa nhận đã cùng đồng phạm là Nguyễn Trần Ng, Lê Phước Tr (Út), Trần Quang Tr (Tr Nhí), Nguyễn Đăng Kh và Nguyễn Hoàng M cướp tài sản của chị Ph. Bị cáo nhận biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ vẫn giữ Ng nội dung cáo trạng truy tố về tội danh và điều khoản áp dụng. Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự công cộng. Tại thời điểm phạm tội bị cáo khai không đúng năm sinh nên bị cáo được đình chỉ điều tra. Tuy nhiên, khi có căn cứ xác định năm sinh của bị cáo Cơ quan cảnh sát điều tra đã hủy Quyết định đình chỉ và truy nã bị cáo. Vì vậy, cần được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung

trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T không nhớ rõ những tình tiết cụ thể nhưng bị cáo thừa nhận đã cùng đồng phạm thực hiện vụ cướp tài sản năm 1999, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015 tuY bị cáo T từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại công văn số 05/CTHADS-VP ngày 02/01/2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ xác nhận phần dân sự của vụ án đã được thi hành xong. Hiện bị hại là Huỳnh Thị Mỹ Ph đã bỏ khỏi địa pH không xác định được địa chỉ. Tại phiên tòa hôm nay anh Trần Quang Tr có mặt và không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bồi thường cho bị hại Ph, đối với bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt nếu có yêu cầu bị cáo hoàn trả tiền bồi thường sẽ xem xét giải quyết trong vụ kiện dân sự khác.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo T và các chứng cứ có trong hồ sơ có đủ căn cứ xác định do không có tiền tiêu xài nên bị cáo và đồng phạm đã thực hiện vụ cướp chiếc kiềng vàng của bà Huỳnh Thị Mỹ Ph bán lấy số tiền 146.000 đồng tiêu xài cá nhân. Vụ án cướp tài sản đã được Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vào ngày 29/3/2001 và Tòa phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí M xét xử phúc thẩm vào ngày 26/7/2001 trong đó đồng phạm của bị cáo đều phải chịu hình phạt theo mức độ và hành vi phạm tội. Tại thời điểm phạm tội bị cáo khai không đúng năm sinh và không có chứng cứ để đối chiếu nên bị cáo được đình chỉ điều tra ngày 14/4/2000. Tuy nhiên, đến ngày 05/8/2000 có đủ cơ sở xác định bị cáo sinh ngày 30/11/1978, tính thời điểm phạm tội bị cáo đã thành niên nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ đã hủy Quyết định đình chỉ điều tra. Ngày 05/6/2000 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cần Thơ đã ban hành Quyết định truy nã đặc biệt đối với Ngô Thanh T. Ngày 20/11/2019 bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân đều bị pháp luật trừng trị. Bị cáo đã cùng Ng, Tr, Kh, M thống nhất việc thực hiện hành

vi phạm tội. Bị cáo là người tích cực dùng vũ lực đối với người đi cùng người bị hại. Sau khi chiếm đoạt được chiếc kiềng vàng trên cổ bị hại, bị cáo và những người khác đã tẩu thoát. Hành vi đó là tảo tợn, nguy hiểm, coi thường pháp luật, gây hoang mang cho người dân và gây mất trật tự an ninh trong xã hội.

Bản thân bị cáo nhận biết hành vi của mình là trái pháp luật, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, nhưng để có tiền tiêu xài bị cáo đã cùng Ng, M, Tr, Quang Tr, Kh thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo T đã phạm tội Cướp tài sản công dân theo quy định tại Điều 151 Bộ luật hình sự năm 1985. Tuy nhiên, tội Cướp tài sản theo quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017) có khung hình phạt nhẹ hơn. Viện kiểm sát căn cứ điểm b, khoản 1, Nghị quyết số 41/2017 ngày 20/6/2017 của Quốc hội truy tố bị cáo Ngô Thanh T về tội Cướp tài sản theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 168 Bộ luật hình sự là có lợi cho bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T đều thừa nhận các bản khai năm 1999 là đúng, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cho thấy bị cáo T cũng đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại công văn số 05/CTHADS-VP ngày 02/01/2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ xác nhận phần dân sự của vụ án đã được thi hành xong. Hiện bị hại là Huỳnh Thị Mỹ Ph đã bỏ khỏi địa PH không xác định được địa chỉ. Tại phiên tòa hôm nay anh Trần Quang Tr có mặt và không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bồi thường cho bị hại Ph, đối với bị hại Ph và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt nếu có yêu cầu bị cáo hoàn trả tiền bồi thường sẽ xem xét giải quyết trong vụ kiện dân sự khác.

[6] Về xử lý vật chứng: Không.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

***Áp dụng:** Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015.

TuY bố: Bị cáo Ngô Thanh T phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt: Ngô Thanh T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/11/2019. Khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam cho bị cáo từ ngày 27/11/1999 đến ngày 14/4/2000.

Về xử lý vật chứng: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Huỳnh Thị Mỹ Ph; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Trần Ng, Lê Phước Tr, Nguyễn Đăng Kh và Nguyễn

Hoàng M có yêu cầu bị cáo bồi thường phần trách nhiệm dân sự có thể khởi kiện thành vụ án dân sự khác.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày thụ án, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Thi hành án DS Q. Bình Thủy;
- Sở Tư pháp TP.Cần Thơ;
- Nhà tạm giữ - CA Q. Bình Thủy;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà